

Số: 181 /KH-THPTLĐC

Long Phú, ngày 29 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng Ban hành khung kế hoạch thời gian từ năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2050/HD-SGDĐT ngày 22/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sóc Trăng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020 – 2021;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 - 2020 và tình hình thực tế của đơn vị; Trường THPT Lương Định Cửa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 như sau:

A.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2020 - 2021

I.Thuận lợi.

Được sự quan tâm chỉ đạo và các hướng dẫn của Sở GDĐT Sóc Trăng của Huyện ủy, UBND Huyện Long Phú; sự đồng thuận của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, sự hỗ trợ phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện CMHS;

Tập thể CB-GV-CNV của nhà trường đoàn kết nhất trí, tất cả vì mục đích chung là từng bước xây dựng nhà trường phát triển, có thương hiệu, xứng đáng với trường trung tâm của huyện;

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong công tác, có tinh thần tự học cao, chịu khó tìm tòi, học hỏi và nhiều GV tâm huyết với nghề. Tất cả đều được đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn;

Đa số học sinh có ý thức chấp hành nội quy trường lớp nghiêm túc, có ý thức vươn lên trong học tập;

Cơ sở vật chất, dạy trang thiết bị nhà trường đảm bảo cho hoạt động dạy và học ở mức cơ bản,

Mặt khác, công tác XHH giáo dục của nhà trường trong những năm qua khá tốt, tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong các mặt hoạt động của nhà trường.

Trong năm học 2019-2020 trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; được Lãnh đạo Sở GDĐT ra Quyết định công nhận Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và tiến đến công nhận trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1. Kết quả đạt được

trong những năm qua có tác động tích cực đến việc học tập và rèn luyện của học sinh cũng như xác lập dần vị thế của nhà trường trong cha mẹ học sinh và xã hội.

II.Khó khăn.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học tuy được trang bị nhưng vẫn chưa đáp ứng tốt yêu cầu. Mặc dù có các phòng thực hành, thí nghiệm ở các bộ môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, nhưng những trang thiết bị phục vụ cho việc thực hành chưa đầy đủ hoặc bị hỏng..., việc thí nghiệm thực hành ở những bộ môn này còn nhiều hạn chế (nhất là đối với môn Vật lý); Riêng 02 phòng máy tính chỉ còn khoảng 10 máy tính hoạt động được phục vụ cho gần 700 HS của trường; nên ít nhiều đã ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh. Khuôn viên nhà trường rộng nhưng tường rào chưa đảm bảo;

- Đội ngũ giáo viên tuy đủ về số lượng nhưng chưa đồng bộ, năng lực chuyên môn chưa đều, vẫn còn một vài giáo viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn, khả năng xử lý các vấn đề sư phạm; chưa thực sự tận tâm đầu tư cho công tác giảng dạy và giáo dục học sinh, ngại đổi mới trong phương pháp giảng dạy;

- Công tác quản lý giáo dục của BGH vẫn còn những hạn chế nhất định;

- Trường thuộc khu vực vùng sâu, tỉ lệ học sinh dân tộc Khmer cao (chiếm 33% tổng số học sinh toàn trường), đời sống kinh tế của nhiều gia đình HS còn khó khăn; nhiều phụ huynh ít có điều kiện quan tâm đến con em, nhiều học sinh vừa học vừa phụ giúp gia đình, thời gian tự học còn hạn chế nên ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh. Trình độ học sinh không đồng đều, mặt bằng kiến thức khi tuyển vào đầu cấp thấp. Nhiều em khả năng tiếp thu bài còn hạn chế;

- Ý thức tự giác học tập của một bộ phận học sinh chưa cao, vẫn còn trường hợp học sinh chưa xác định được mục đích, động cơ học tập đúng đắn, thiếu chuyên cần, nên ảnh hưởng rất lớn đến tỉ lệ bỏ học và kết quả xếp loại học tập cuối năm của học sinh. Sự tác động của các hoạt động ngoài xã hội đến học sinh ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Năm học 2019-2020 toàn trường giảm 32 em, tỉ lệ 4.94%, giảm 1.9% so với năm học trước, trong đó tỉ lệ bỏ học là 0.77% (05 /648 em), giảm 0.58 so với năm học (năm trước là 1,35%). Học sinh có học lực yếu có giảm nhiều so năm trước nhưng nhìn chung năng lực phần đông của các em vẫn còn ở mức trung bình cận yếu.

III.Biên chế nhân sự, lớp, học sinh.

1.Biên chế lớp, học sinh.

Khối	Số lớp	Tổng số Học sinh	Nữ	Dân tộc	Chỉ tiêu	Tỉ lệ
10	6	266	142	105 (nữ: 62)	270	98,52%
11	6	227	131	84 (nữ: 52)	228	99,58%

12	5	199	114	52 (nữ: 31)	201	99%
Toàn trường	17	692	387	241	699	99%

2. Biên chế nhân sự nhà trường.

STT	Môn	Tổng số	Nữ	Thạc sĩ
1	Toán	6	2	01 đang học
2	Lý	4	2	
3	Hóa	5	1	01 Th.s
4	Sinh	3	1	
5	Tin	3	1	
6	Văn	5	3	02 Th.s và 01 đang học
7	Sử	2	1	
8	Địa	1	1	
9	Anh văn	3	3	
10	GDCD	1	1	
11	Thể dục	2	0	
12	KTNN	1	1	
13	KTCN	1	1	
14	GDQP-AN	1	1	
Tổng GV		38	19	
14	Nhân viên	5	4	
15	BGH	2	2	

Toàn trường	45	24	03
--------------------	-----------	-----------	-----------

IV. Tình hình cơ sở vật chất

- Phòng học: có 24 phòng;
- Phòng học bộ môn: có 04 phòng trong đó (01 phòng Lý -KTCN, 01 phòng Hóa, 01 phòng Sinh- KTCN, 01 phòng tiếng Anh)
- Phòng máy tính học tin học: 02 phòng;
- Phòng Thư viện: có 01 phòng trang bị tương đối đầy đủ SGK, sách tham khảo cho GV và HS;
- Khu hiệu bộ: Có 07 phòng (Trong đó: 01 phòng Hiệu Trưởng, 01 phòng phó Hiệu trưởng; 01 phòng kế toán, 01 phòng văn thư, 01 phòng Công đoàn, 01 phòng Đoàn TN 01 phòng họp HĐSP);

B. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CỦA NĂM HỌC 2020-2021

I. MỤC TIÊU CHUNG

- 1.1. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học;
- 1.2. Thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục trung học;
- 1.3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh;
- 1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới (Chương trình GDPT 2018);
- 1.5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường;

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN.

1. Chỉ tiêu các hoạt động năm học 2020-2021

1.1. Học lực

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
10	6	266	64	24%	80	30%	112	42%	10	4%	0	0%
11	6	227	57	25%	86	38%	82	36%	2	1%	0	0%
12	5	199	59	30%	94	47%	46	23%	0	0%	0	0%
Cộng	17	692	166	24%	277	40 %	233	33,67%	12	1,67%	0	0%

1.2.Hạnh kiểm

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
10	6	266	237	89%	26	10%	3	1%	0	0%
11	6	227	191	84%	34	15%	2	1%	0	0%
12	5	199	179	90%	20	10%	0	0%	0	0%
Cộng	17	692	607	87,7%	80	11,6%	5	0,7%	0	0%

1.3.Các chỉ tiêu thực hiện trong năm học 2020 - 2021

- Học sinh lưu ban: dưới 1%
- Học sinh bỏ học: dưới 2%
- Tốt nghiệp THPT: đạt từ bằng tỉ lệ tính trở lên
- Học sinh đạt giải các môn văn hóa cấp tỉnh: 45% HS trong đội tuyển (Tham gia đầy đủ các môn do sở GD tổ chức thi)
- HS giỏi toàn cấp: 35 HS
- Thi TĐTT: Tham gia đầy đủ và có đạt giải
- Thi KHKT và ST TTNND: tham gia đầy đủ
- Tỉ lệ thi đỗ vào ĐH – CĐ: 40% tổng số HS dự thi
- Đoàn trường xuất sắc được Đoàn cấp trên tặng giấy khen.
- Chi bộ: HTXS nhiệm vụ;
- Công đoàn: Vững mạnh;

- 06 CBGV đạt danh hiệu CSTĐCS;
- Có 03 giáo viên đạt bằng khen của UBND Tỉnh;
- 05 CBGV được Giám đốc Sở tặng giấy khen;
- 16 giáo viên dạy giỏi cấp trường; 05 GVCNG trường; có GV đạt GV DG cấp tỉnh và GVCNG cấp tỉnh;
- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến;
- 03 Tổ đạt danh hiệu Tập thể LĐTT xuất sắc, 03 tổ đạt LĐTT;
- * Phân đầu trường đạt Tập thể LĐXS

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thiện các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia

2.1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất. Xây dựng nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn.

- Quan tâm đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học theo các Quy chuẩn quốc gia; đầu tư vốn tài liệu cho thư viện đáp ứng yêu cầu dạy học và phát triển văn hoá đọc trong nhà trường.

- Tổ chức rà soát thực trạng, kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kịp thời sửa chữa, bổ sung,

- Quan tâm đầu tư các điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy học 6 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, thanh lý thiết bị dạy học, bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1184/SGDĐT-KHTC ngày 22/5/2017 về việc mua sắm tập trung theo Quyết định số 210/QĐ ngày 07/02/2017 của chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng. Yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

2.2. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Hoàn tất Báo cáo tự đánh giá làm hồ sơ trình Lãnh đạo Sở GDĐT công nhận trường đạt chuẩn quốc gia vào học kỳ I năm học 2020-2021.

- Tiếp tục tham mưu cho UBND huyện, Sở GDĐT tăng cường đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện nhằm hoàn thiện các tiêu chuẩn (nhất là tiêu chuẩn về CSVC) của trường đạt chuẩn quốc gia năm 2020 và các năm tiếp theo gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo

định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Tiếp tục triển khai và thực hiện các Công văn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT đến toàn thể CB, GV, NV trường quán triệt và xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển học sinh:

- Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018 được cụ thể hoá bằng Công văn số 1938/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2018 của Sở GDĐT về việc tổ chức và quản lý dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh năm học 2018-2019;

- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông được cụ thể hoá bằng Công văn số 1857/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

- Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

Các hoạt động được thực hiện cụ thể như sau:

3.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình GDPT và hướng dẫn chỉnh nội dung dạy học từng môn học được Bộ GDĐT qui định, nhà trường chỉ đạo các tổ trưởng chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp; tăng cường thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Hướng dẫn tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục; hiệu trưởng phê duyệt và đôn đốc thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm và của nhà trường nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém của năm học trước.

- Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; Mỗi tổ chuyên môn tiếp tục tổ chức có hiệu quả các hoạt động sinh hoạt chuyên môn của trường theo tinh thần Công văn số 1938/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2018 của Sở GDĐT.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề giáo dục theo định hướng STEM phù hợp với thực tiễn nhà trường (xây dựng kế hoạch dạy học STEM lồng ghép trong chương trình dạy học các bộ môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, KTNN, Tin học)

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày (hoặc 6 buổi/tuần): Căn cứ vào tình hình thực tế năm học 2020-2021 nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch dạy trên 6 buổi/tuần theo hướng dẫn tại công văn 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT. Thời gian dạy học buổi thứ 2 ở một số trong ngày trong tuần được bố trí cho các hoạt

động phụ đạo HS yếu, kém; bồi dưỡng HS giỏi; dạy các bộ môn: TD, GDQP&AN, Nghề phổ thông, HĐHN, HĐNGLL; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, ...

3.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

3.2.1. Giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục thể chất và các nội dung lồng ghép

- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc giáo dục đạo đức lối sống cho HS.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trường học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho học sinh; gắn giáo dục thể chất, thể thao trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, lành mạnh cho học sinh, đồng thời góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao cho đất nước. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ trong các nhà trường.

- Trong học kỳ hoặc trong năm học nhà trường sẽ bố trí một số buổi để tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể thao... do nhà trường tổ chức.

3.2.2. Giáo dục đại trà

Chỉ đạo các tổ chuyên môn phân tích, đánh giá kết quả thi tốt nghiệp THPT, xác định nguyên nhân tồn tại (điểm liệt; điểm yếu, kém) của từng bộ môn, đề ra giải pháp khắc phục cụ thể; phân tích kết quả tuyển sinh vào lớp 10, từ đó có kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Xây dựng kế hoạch giảng dạy, ôn tập và bồi dưỡng cho HS phù hợp năng lực, nguyện vọng của HS.

3.2.3. Giáo dục mũi nhọn.

- Nhà trường triển khai quán triệt cho đội ngũ giáo viên các tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn về công tác phát hiện bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu nhằm mục tiêu giữ vững và nâng cao kết quả của Nhà trường trong các kỳ thi chọn HSG lớp 11 cấp tỉnh. Phần đầu có nhiều HS đỗ điểm cao trong kỳ thi TN THPT năm 2021.

- Phân công GV chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để hướng dẫn và tổ chức cho HS tham gia Cuộc thi nghiên cứu Khoa học kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên.

3.2.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình môn Tiếng Anh trong Chương trình GDPT hiện hành, cụ thể:

+ Chỉ đạo tổ bộ môn tiếng Anh xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn với những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, từng bước nâng dần chất tỉ lệ đỗ TN THPT đối với môn tiếng Anh;

+ Tăng thời lượng ít nhất 1 tiết/tuần nhằm củng cố và bổ sung kiến thức cho học sinh (khi được sở GDĐT bố trí thêm biên chế GV tiếng Anh). Tăng cường việc thực hành ứng dụng tạo sự hứng thú cho học sinh, đảm bảo kiến thức kỹ năng môn Tiếng Anh đáp ứng lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

+ Tăng cường việc dạy tăng tiết bồi dưỡng học sinh yếu, kém và nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh.

+ Tiếp tục triển khai Kế hoạch 3109/KH-SGDĐT ngày 01/11/2019 về việc xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong các trường phổ thông; duy trì Hoạt động Câu Lạc bộ tiếng Anh hàng tháng do tổ chuyên môn tổ chức. Tổ chức Cuộc thi Hùng biện sử dụng tiếng Anh tao sân chơi bổ ích cho học sinh các khối lớp tham gia.

+ Tăng cường dự giờ dạy tiếng Anh và chỉ đạo giáo viên sử dụng tiếng Anh để truyền thụ kiến thức và trao đổi với học sinh thường xuyên hơn nhằm kích thích và tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện kỹ năng giao tiếp, đồng thời có thể kiểm tra mức độ tiếp thu và điều chỉnh lại kế hoạch dạy học cho phù hợp, qua đó học sinh có thể vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế.

3.2.5. Dạy nghề phổ thông và công tác hướng nghiệp, phân luồng

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở.

- Đổi mới nhận thức và tư duy về công tác dạy nghề phổ thông ở trường THPT, đảm bảo việc học nghề phổ thông thực sự thiết thực phù hợp với tình hình cơ sở vật chất nhà trường, năng lực học sinh và đặc điểm vùng miền của địa phương.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quyết định 522/QĐ-TTg 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025. Nhà trường chủ động phối hợp với các trung tâm có chức năng hướng nghiệp, trường đại học, trường nghề để tổ chức tư vấn hướng nghiệp hiệu quả cho học sinh.

3.2.6. Nâng cao công tác TBGD, thư viện trường học

- Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; sử dụng mô hình, các thí nghiệm ảo... Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

- Từ bước bổ sung kinh phí nhằm bổ sung nguồn sách, báo, tài liệu tham khảo cho thư viện ngày càng phong phú hơn, tạo môi trường tiếp cận thân thiện qua không gian đọc, nguồn tài liệu mới, hay để thu hút học sinh góp phần xây dựng và hình thành thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh.

- Tham mưu các cấp Lãnh đạo để có kinh phí đầu tư xây dựng CSVC thư viện theo hướng hiện đại, nguồn tài liệu ngày càng đa dạng, phong phú.

3.3.Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá

3.3.1.Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo hướng dẫn tại văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT và được cụ thể bằng CV 1938/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2018 của Sở GDĐT. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (bao gồm: *Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kĩ năng gắn với kiến thức mới vừa học; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.*) với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện (*Sử dụng SGK, TBDH, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành*) và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Tăng cường tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tổ chức giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới..

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Chỉ đạo giáo viên tiếp tục thực hiện giáo dục địa phương: Sử dụng di sản văn hóa trong dạy học; chọn lọc nội dung trong tài liệu: “Lịch sử Đảng bộ Sóc Trăng”, “Di tích văn hóa-lịch sử Sóc Trăng”, tài liệu địa phương các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý do Sở GDĐT tổ chức biên soạn chính thức phát hành; đưa một số bài hát, tác phẩm, trò chơi dân gian địa phương vào giảng dạy trong các tiết giáo dục địa phương do Bộ GDĐT qui định. Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho HS tại Bảo tàng tỉnh, Văn miếu và các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025.

3.3.2.Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT đảm bảo thực chất, trung thực, đánh giá đúng năng lực của học sinh; Nhà trường chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá

kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành hướng dẫn tại văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy và kiểm tra đánh giá theo qui định như sau:

- + Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số (bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính): đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

- + Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm tra các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

- Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao (giành cho đối tượng HS khá, giỏi và HS các lớp đầu khối);

- Chỉ đạo các tổ bộ môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn phải đảm bảo kiến thức cho từng học kì theo khung chương trình (phân phối chương trình) của Bộ GDĐT. Sở GDĐT dựa trên khung chương trình của Bộ GDĐT của mỗi học kì để ra đề kiểm tra. Việc chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học, trong đó có rà soát, sắp xếp lại chương trình, thiết kế chủ đề dạy học của các đơn vị phải chú ý đảm bảo kiến thức học kì theo khung chương trình của Bộ GDĐT. Kết thúc học kì, học sinh có đủ kiến thức, kỹ năng để làm đề chung thống nhất cả tỉnh trong học kỳ I.

- Đối với môn Tiếng Anh, Sở GDĐT chỉ ra đề chung phần kiểm tra năng lực đọc, viết. Riêng phần kiểm tra năng lực nghe và nói tổ bộ môn chủ động ra đề và sắp xếp thời gian hợp lí.

- Tổ chức thi khảo sát cuối cấp lớp 12 theo kế hoạch của Sở GDĐT nhằm tập dượt cho học sinh làm quen với hình thức tổ chức thi tốt nghiệp THPT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Chỉ đạo giáo viên dạy môn thể dục tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT; lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT sau khi kiểm tra; tổng hợp và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp vào cuối năm học.

3.4. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình

- Linh hoạt triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT- GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

- Khuyến khích GV xây dựng các bài học số; tăng cường hướng dẫn tự học đối với HS.

- Giáo viên cần xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

- Dự kiến trong học kỳ I nhà trường phối hợp với VNPT huyện Long Phú cung cấp dịch vụ học tập trực tuyến để bồi dưỡng giáo viên, hướng dẫn học sinh trong khai thác các phần mềm hỗ trợ dạy học trực tuyến.

- Đối với dạy học trên truyền hình, Giáo viên bộ môn hướng dẫn học sinh theo dõi lịch phát sóng (do Bộ GDĐT thông báo) cụ thể theo từng bài học, môn học, lớp học để tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường (với hình thức học này giáo viên bộ môn phải giao việc cho HS và có kiểm tra, đánh giá để HS có động cơ học tập và học tập hiệu quả hơn).

3.5. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM

Nhà trường thực hiện giáo dục STEM theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

3.6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

- Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp,

lập nghiệp của học sinh THPT.

4. Tích cực triển khai Chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018

- Nhà trường ban hành kế hoạch thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông phù hợp với kế hoạch của tỉnh.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học để xây dựng kế hoạch báo cáo Sở sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện CT GDPT 2018 đáp ứng yêu cầu Luật giáo dục 2019.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Bố trí thời gian để đội ngũ cốt cán đi tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý với các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020 (Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22/01/2020 của Bộ GDĐT). Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học; triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở GDPT và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường (Theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc cử CBQL, GV cốt cán đi tập huấn, để được cấp chứng chỉ cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý.

- Tham gia tập huấn giáo viên về sách giáo khoa mới, theo Chương trình GDPT 2018.

- Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cập tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

5. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

5.1 Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn; giáo viên, nhà trường linh hoạt, tùy chọn áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học mới. Kế hoạch giáo dục của nhà trường (tổng hợp từ kế hoạch giáo dục bộ môn) và các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5.2. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

5.3. Nghiêm túc thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ

sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, ... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

5.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của các tổ chuyên môn trong Nhà trường: trong năm học này nhà trường tiếp tục kế hoạch kiểm tra HĐSP của giáo viên với tỉ lệ 20% -25% GV trong tổng số GV của trường.

5.5. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

5.6. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5.7. Công tác dạy thêm học thêm

Thực hiện theo qui định của Sở GDĐT; đầu năm học nhà trường cho tất cả GV trường cam kết thực hiện dạy thêm đúng qui định.

6. Công tác phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

6.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống

- Tổ chức tốt đợt học tập chính trị đầu năm học; quán triệt, học tập các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về GDĐT.

- Thường xuyên gắn liền việc thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với thực hiện Chỉ thị 33/2006/CT-Tg của Thủ tướng Chính phủ về “Chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục” để thực sự “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”; cụ thể hoá nội dung xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” bằng hành vi ứng xử thân thiện, tâm huyết, trách nhiệm của CBQL và GV.

6.2. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn, Đội, các hoạt động phối hợp với gia đình và cộng đồng; thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý hiệu quả; tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học đúng quy định; thực hiện công khai dân chủ, không có những quyết định quản lý không phù hợp và trái với quy định

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý trực tuyến, qua mạng. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa

trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

6.3. Tăng cường hiệu quả quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp, sử dụng để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học.

- Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi GVDG, GVCNG

- Tham gia kỳ kiểm tra khảo sát chuyên môn do Sở tổ chức đối với đội ngũ giáo viên nhằm tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ đồng thời sắp xếp bố trí việc làm phù hợp năng lực chuyên môn của giáo viên.

- Thực hiện đúng qui định kế hoạch bồi dưỡng CBQL và GV về CTGDPT 2018

7. Công tác duy trì sĩ số và huy động học sinh ra lớp; thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập

- Nâng cao tỷ lệ HS đi học đúng độ tuổi, hạn chế HS bỏ học; thực hiện tốt việc phân luồng HS sau THPT đi học nghề.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật: Triển khai đầy đủ hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy; vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi nhầm lớp.

- Thực hiện quản lý số liệu thống kê học sinh hòa nhập trên hệ thống quản lý nhà trường đầy đủ, đúng quy định.

III. Công tác thi đua, khen thưởng, thông tin báo cáo

- Nhà trường xây dựng kế hoạch năm học phù hợp với tình hình phát triển của nhà trường, thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; khuyến khích có nhiều mô hình đổi mới; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; nhân rộng các mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhà trường đánh giá kết quả thi đua trên cơ sở chất lượng

công tác bộ môn và chất lượng các mặt hoạt động giáo dục.

- Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; đổi mới PPDH&KTĐG; tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý văn bằng chứng chỉ.

- Về chất lượng giáo dục: chất lượng giáo dục đạo đức lối sống; chất lượng thi tốt nghiệp THPT; thi tuyển sinh vào lớp 10; các kì thi HSG; thi văn nghệ, thể thao, thi giáo viên giỏi,...

- Công tác bồi dưỡng đội ngũ; chất lượng tổ chuyên môn, công tác khai thác sử dụng TBDH; duy trì và phát huy những thành tích đã đạt được của trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện kỷ cương nề nếp trong nhà trường.

- Kết quả xây dựng nguồn học liệu mở phục vụ dạy, học, kiểm tra đánh giá của trường..

IV. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ kế hoạch này, đề nghị Phó hiệu trưởng, tổ trưởng các tổ xây dựng và cụ thể hoá thành kế hoạch riêng để triển khai đến từng giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện có hiệu quả; đồng thời phổ biến đến toàn thể học sinh trong nhà trường nắm được các nhiệm vụ, yêu cầu, quy định của trường để có trách nhiệm thực hiện.

- Tổ trưởng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch của tổ mình.

- Công đoàn, Đoàn thanh niên nhà trường phối hợp tổ chức thực hiện kế hoạch này.

- Thường xuyên cập nhật số liệu, dữ liệu báo cáo cho Lãnh đạo trường theo thời gian qui định

Trên đây là những nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp cần phải thực hiện trong năm học 2020 - 2021 của trường THPT Lương Định Của. Trong quá trình thực hiện có vấn đề khó khăn, vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về BGH để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Phó HT (để thực hiện);
- Các Tổ trưởng (để thực hiện);
- CB-GV-NV trường (để thực hiện);
- CD, ĐTN (để thực hiện);
- Tổ CNTT đưa lên website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Hoàng